

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-PT

Ngày: 11/02/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Mến

Ông Lê Thành Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Ngà, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Hoàng- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 57/2021/HSPT ngày 01 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Xuân T, do có kháng cáo của bị hại Nguyễn Trung Th đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2021/HSST ngày 20/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh.

- Bị cáo bị kháng cáo: Nguyễn Xuân T, sinh năm 1981; Nơi cư trú: khóm 3, thị trấn L, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Nuôi trồng thủy sản; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có vợ và 02 người con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: tốt. Bị bắt tạm giam ngày 31 tháng 12 năm 2020 (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại có kháng cáo: Anh Nguyễn Trung Th, sinh năm 2002. (Có mặt)
Nơi cư trú: khóm 3, thị trấn L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Trần Thị Thủy, sinh năm 1982. (Có mặt)

Nơi cư trú: khóm 3, thị trấn L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Ngoài ra còn những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan do không kháng cáo, bị kháng nghị, không liên quan kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 06/3/2020 ông Lê Văn H ở gần kề nhà bị cáo Nguyễn Xuân T có tổ chức uống rượu gồm Nguyễn Trung Th, Nguyễn Thanh B, Lâm Minh R. Ông H ra sau nhà vệ sinh nhìn thấy T nên xảy ra cự cãi do mâu thuẫn trước đây. Bà Nguyễn Thị N là mẹ ruột T nghe cự cãi nên bà đi ra thì R, B từ nhà ông Hùng đi ra tìm T đánh nhưng bị bà N ngăn lại nên B đánh bà N té xuống đất còn R thì can ngăn B không cho B đánh bà N. Bà N kêu cứu nên T từ chỗ chuồng dê chạy đến. Lúc này anh Nguyễn Trung Th từ nhà ông H đi ra chỗ B đánh bà N thì T đi đến chỗ chuồng heo lấy 01 vỏ chai bia màu nâu (không chứa bia bên trong) Nn bia Saigon Lager Sabeco chạy đến đối diện với Thành đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào đỉnh đầu của Th gây thương tích và bỏ chạy. Thành được người thân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã D băng vết thương và về chòi của ông H ngủ. Sau đó, Th có biểu hiện mệt và nôn ói nên được mọi người đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 40/20/TgT ngày 11/5/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Trà Vinh kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Trung Th là 38%. Cơ chế hình thành vết thương trên người Nguyễn Trung Th là do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích trên là vật tày, cứng hướng từ trên xuống.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 2953/C09B ngày 19/6/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Nguyễn Trung Th là 50%. Vết thương vùng trán đỉnh trái của Nguyễn Trung Th là do vật tày tác động gây ra, bị hại đã trải qua quá trình điều trị và sẹo hóa nên không đủ cơ sở để xác định chiều hướng gây ra thương tích. Mẫu vật gửi giám định (01 chai bia) nếu tác động phần cạnh đáy của chai bia gây ra được thương tích vùng trán đỉnh trái của Nguyễn Trung Th. Không xác định được chiều hướng va đập và đặc điểm của vật cứng nên không đủ cơ sở khoa học để xác định bị hại Nguyễn Trung Th bị té vào vật cứng có gây ra thương tích vùng trán đỉnh trái hay không.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích lần II số 109/20/TgT ngày 17/9/2020 của Phân viện Pháp y quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Trung Th là 54% (đã áp dụng nguyên tắc cộng lùi của Thông tư). Thương tích vùng trán trái của nạn nhân Nguyễn Trung Th là do vật tày cứng có

canh diện giới hạn tác động theo chiều từ ngoài vào trong vùng trán trái gây nên. Không đủ cơ sở khoa học để xác định bị hại té vào vật cứng (gốc cây sơ ri) có khả năng gây ra vết thương đó hay không.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D quản lý 02 vỏ chai bia màu nâu (không chứa bia bên trong) Nn bia Saigon Lager Sabeco.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả theo yêu cầu của anh Nguyễn Trung Th là 30.000.000 đồng với các khoản chi phí điều trị vết thương.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2021/HSST ngày 20/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân T 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 31/12/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân T phải bồi thường các khoản còn lại cho bị hại Nguyễn Trung Th là 106.468.400 đồng. Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và dành quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 02/11/2021 bị hại Nguyễn Trung Th kháng cáo án sơ thẩm

- Yêu cầu cấp phúc thẩm: Tăng mức bồi thường dân sự:

+ Xem xét xác khoản bồi thường chi phí hợp lý và phần mất thu nhập của người nuôi bệnh trong thời gian điều trị không được tòa sơ thẩm chấp nhận.

+ 05 toa vé cung cấp tại tòa sơ thẩm không được chấp nhận.

+ Tăng mức tổn thất tinh thần (cấp sơ thẩm chấp nhận 30 tháng)

Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại Nguyễn Trung Th giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, không cung cấp thêm tài liệu chứng mới, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo là gây thương tích cho bị hại.

- *Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh*: Sau khi phân tích những tình tiết nội dung liên quan đến cũng những yêu cầu kháng cáo của bị hại Nguyễn Trung Th. Vị kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị hại Nguyễn Trung Th sửa án sơ thẩm về tăng mức bồi thường thiệt hại từ 136.468.400 đồng lên 162.028.400 đồng. Áp dụng Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Nguyễn Xuân T phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Trung Th tổng số tiền 162.028.400 đồng bị cáo đã bồi thường trước 30.000.000 còn lại 132.028.400 đồng bị cáo tiếp tục bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị hại Nguyễn Trung Th là trong hạn luật định và hợp lệ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Xuân T thừa nhận thương tích vùng trán đỉnh trái đầu của bị hại Nguyễn Trung Th là do chính bị cáo gây ra với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 54%. Do đó, án sơ thẩm quy kết bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng khung hình phạt.

[3] Đối với yêu cầu kháng cáo của bị hại Nguyễn Trung Th Hội đồng xét xử xét thấy:

Về kháng cáo tăng mức bồi thường trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Trung Th kê khai các khoản chi phí trong đó có tiền ngày công lao động của người nuôi bị hại lúc nằm viện 17 ngày x 300.000đ = 5.100.000 đồng, và 330 ngày ở nhà phải có người nuôi x 180.000 đồng/ngày = 59.400.000 đồng, tiền mất sức lao động chờ phục hồi sức khỏe là 50 tháng x 3.070.000 đồng/tháng = 153.500.000 đồng, tiền 05 toa thuốc bị hại xuất trình tại phiên tòa sơ thẩm số tiền là 6.300.000 đồng không được Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận; tiền tổn thất tinh thần tăng lên 200.000.000 đồng nhưng tòa án cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận bồi thường 30 tháng lương cơ sở x 1.490.000 đồng = 44.700.000 đồng.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Về yêu cầu tiền ngày công lao động của người nuôi bị hại lúc nằm viện 17 ngày là có căn cứ chấp nhận bởi thương tích bị cáo gây ra cho bị hại là rất nặng (tỷ lệ 54%) thời gian này bị hại không thể tự chăm sóc cho bản thân cần có người bên cạnh chăm sóc là hết sức cần thiết, cấp sơ thẩm đánh giá không chấp nhận yêu cầu bị cáo là chưa đánh giá đúng bản chất thiệt hại trong vụ án nên việc kháng cáo của bị hại là có căn cứ nhưng với yêu cầu mỗi ngày 300.000 đồng là cao so với lao động nữ tại địa phương nên chỉ có căn cứ chấp nhận 180.000.đồng/ ngày x 17 ngày = 3.060.000 đồng.

Đối với yêu cầu 330 ngày của người nuôi bị hại xét thấy sau thời gian bị hại được xuất viện về nhà tại giấy xuất viện có nêu bệnh đã ổn định với thương tích vùng đầu sau khi xuất viện thì bị hại cũng cần có người quản lý chăm sóc nhưng cấp sơ thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu này của bị hại nhưng không nêu rõ lý do là chưa phù hợp thực tế thương tích của bị hại do đó việc bị hại kháng cáo yêu cầu bồi thường tiền mất thu nhập người nuôi là có căn cứ chấp nhận một phần với 90 ngày của mức lao động bình thường trung bình của nữ tại địa phương là 180.000 đồng/ngày với số tiền 16.200.000 đồng là có căn cứ.

Về yêu cầu bồi thường tiền mất sức lao động chờ phục hồi sức khỏe là 50 tháng x 3.070.000 đồng/tháng = 153.500.000 đồng, xét thấy hiện tại chưa có căn

cứ nào xác định bị hại mất sức lao động là bao nhiêu phần trăm nên cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu này của bị hại là phù hợp với thực tế.

Về yêu cầu bồi thường tiền 05 toa thuốc bị hại xuất trình tại phiên tòa sơ thẩm với số tiền là 6.300.000 đồng là có căn cứ có toa vé hợp lệ được bác sỹ chỉ định cấp sơ thẩm bác yêu cầu này là đánh giá chưa đầy đủ tính pháp lý của các toa vé trên nên việc kháng cáo của bị hại Nguyễn Trung Th là có cơ sở.

Đối với yêu cầu bồi thường tiền tổn thất tinh thần là 200.000.000 đồng, theo quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự quy định mức bồi thường thiệt hại tổn thất tinh thần không quá 50 lần mức lương cơ sở, bị hại bị tổn hại sức khỏe tỷ lệ 54% Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu bằng 30 lần mức lương cơ sở là có căn cứ, do đó việc bị hại yêu cầu tăng lên 200.000.000 đồng là không có căn cứ. Từ phân tích trên, xét việc bị hại kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại dân sự là có căn cứ chấp nhận một phần, sửa án sơ thẩm theo hướng tăng mức bồi thường từ 136.468.400 đồng lên 162.028.400 đồng, bị cáo đã bồi thường trước 30.000.000 số tiền còn lại 132.028.400 đồng bị cáo tiếp tục bồi thường.

[4] Đề nghị của vị Kiểm sát viên về tăng mức bồi thường trách nhiệm dân sự, Hội đồng xét xử thấy có cơ sở chấp nhận.

Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm giải vụ án có các sai sót sau:

+ Giải quyết bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm hại nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng điều luật của bộ luật dân sự để làm căn cứ giải quyết bồi thường là thiếu sót.

+ Bản án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của bị hại các khoản yêu cầu bồi thường nhưng không nhận định, lập luận rõ lý do sau không chấp nhận là bản án chưa thuyết phục.

Những sai sót trên của cấp sơ thẩm là không lớn không làm ảnh hưởng đến nội dung vụ án cấp sơ thẩm cũng cần nghiêm túc triển khai rút kinh nghiệm những sai sót nêu trên.

[5] Về phần án phí: Do kháng cáo của bị hại yêu cầu tăng mức bồi thường được chấp nhận nên cấp phúc thẩm sửa án phí dân sự sơ thẩm buộc bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường trách nhiệm dân sự của bị hại Nguyễn Trung Th.

Sửa án hình sự sơ thẩm số: 25/2021/HSST ngày 20/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh về phần áp dụng pháp luật và bồi thường thiệt hại, án phí dân sự sơ thẩm.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân T 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 31/12/2020.

Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Xuân T phải bồi thường các khoản còn lại chưa bồi thường cho bị hại Nguyễn Trung Th là 132.028.400 (Một trăm ba mươi hai triệu không trăm hai mươi tám nghìn bốn trăm đồng). Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả thêm khoản lãi tương ứng với số tiền chưa thi hành với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 6.601.420 (sáu triệu sáu trăm lẻ một nghìn bốn trăm hai mươi) đồng án phí dân sự.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày T án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện D;
- VKSND huyện D;
- CA huyện D;
- CC THADS huyện D;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Thành